

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BL
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 23/2017/HSST

Ngày 21/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BL - TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Huy Hà

Ông Nguyễn Thế Hợp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Thy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân thị xã BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo :

1/ Họ và tên: Phạm Tiến C, sinh năm 1983, tại tỉnh Bình Phước

Chỗ ở hiện nay: T 4, khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Phạm Tiến Đ, sinh năm: 1953 và bà Trần Thị N, sinh năm: 1958. Bị cáo có 04 anh chị em ruột. Lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1989; Vợ: Bùi Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989; Bị cáo có 04 người con. Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 10/9/2012, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt 06 tháng 05 ngày tù về hành vi đánh bạc, đã xóa án tích.

Tiền sự: Không

Ngày 31/03/2017, thực hiện hành vi “Đánh bạc”, bỏ trốn và ra đầu thú cùng ngày, sau đó bị tạm giữ và tạm giam cho đến nay.

2/ Họ và tên: Đinh Ngọc T, sinh năm 1986, tại tỉnh Bình Phước

Tên gọi khác: Đ.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 8, KP XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Đinh Văn T, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1963; Bị cáo có 04 anh em. Lớn

nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1989; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1988; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2015.

- Tiền sự: Ngày 23/3/2017, Công an huyện Hớn Quản xử lý hành chính với số tiền 1.500.000 về hành vi đánh bạc.

-Tiền án: không.

Ngày 31/03/2017, thực hiện hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang, tạm giữ và tạm giam cho đến nay.

3/ Họ và tên: Hồ Trinh D, sinh năm 1977, tại tỉnh Tây Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KV 04, P 01, thị xã VT, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: T 3, KP PN, phường PD, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: bán vé số; Con ông Hồ Trinh T, sinh năm: 1950 (hiện không rõ ở đâu) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1951; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991; Vợ: Trương Hồng T, sinh năm 1985. Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Ngày 31/03/2017, thực hiện hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang, tạm giữ và tạm giam cho đến nay

4/ Họ và tên: Bùi Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989 tại Bình Phước

Tên gọi khác: Bé H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, KP XC 2, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Buôn bán ; Con ông Bùi Đình T, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm: 1968; Bị cáo có 02 chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991; Chồng: Phạm Tiến C, sinh năm 1983; Bị cáo có 04 người con. Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015.

-Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 31/03/2017, thực hiện hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

5/ Họ và tên: Đỗ Thị H, sinh năm 1984 tại Bình Phước

Tên gọi khác: K.

Chỗ ở hiện nay: T 10, KP PB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Đỗ Duy H, sinh năm: 1946 (đã chết) và bà Đình Thị L, sinh năm: 1955; Bị cáo có 06 anh chị em. Lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1991; Chồng: Vũ Xuân L, sinh năm 1984 (đang chấp hành án tại trại giam Tổng Lê Chân); Bị cáo có 03 người con. Lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015.

-Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 31/03/2017, thực hiện hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

6/ Họ và tên: Đỗ Thị H, sinh năm 1983 tại Bình Phước
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T 09, KP PC, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: T 05, ấp NG, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Thợ rèn; con ông Đỗ Văn T, sinh năm: 1952 (đã chết) và bà Mai Thị N, sinh năm: 1955; Bị cáo có 05 anh chị em. Lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1985; Chồng: Châu Khắc P, sinh năm 1983; Bị cáo có 02 người con. Lớn sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010.

-Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/03/2017, thực hiện hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: T 19, KP PB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

2/ Nguyễn Thị H, sinh năm 1953 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: T 09, KP PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

3/ Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: T 19, KP PB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

4/ Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: T 1, ấp PL, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

5/ Phạm Thụy Nhan P, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: T 1, ấp PM, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

6/ Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: T 05, KP PC, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 31/3/2017, Phạm Tiến C và vợ là Bùi Nguyễn Thanh T cùng nhau đến nhà bạn thuộc khu vực T 19, khu phố PB, phường AL, thị xã BL chơi. Tại đây vợ chồng C cùng Nguyễn Thị H, Đỗ Thị H và một số người bạn khác nói chuyện với nhau rồi cùng rủ nhau đến bãi đất trống gần đó để đánh bạc, tại đây có 01 tấm bạt nhựa mặt trên có ghi chữ Tài - Xỉu, kích thước (117 x 82) cm, 03 cục bằng nhựa hình khối lục giác kích thước khoảng (3- 4)cm, trên mỗi mặt lục giác có khắc chấm ký hiệu theo thứ tự từ 01 đến 6 gọi là cục (hạt) xí ngẫu, 01 cái đĩa và 01 nắp nhựa không rõ của ai nên tất cả sử dụng các dụng cụ này để chơi đánh bạc. Trước khi chơi tất cả thống nhất để vợ chồng C làm Cái còn những người khác làm Tay con đặt tiền với quy ước cách chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi Tài - Xỉu như sau: đặt 03 hạt xí ngẫu vào đĩa rồi úp nắp nhựa lên đây 03 hạt xí ngẫu lại, người làm Cái cầm đĩa lên lắc sau đó để xuống trước mặt

người chơi (tay con), người chơi tùy theo ý thích của mình đặt tiền vào ô có ghi chữ Tài hoặc Xiu, khi tất cả đặt tiền xong Nhà cái mở nắp nhựa ra nếu tổng các số nút (điểm) trên 03 hạt xí ngầu từ 4-10 là Xiu, ai đặt ô có ghi chữ Xiu thì thắng (ăn) tỉ lệ là 1:1(đặt bao nhiêu thắng bấy nhiêu), còn nếu tổng các số nút trên 03 cục xí ngầu từ 11-17 là Tài ai đặt Tài thì thắng tỉ lệ thắng thua cũng như đặt Xiu, ngoài ra có trường hợp 03 cục xí ngầu có số nút như nhau(ví dụ: 1:1:1,2:2:2...) gọi là Bảo thì nhà cái thắng... cứ mỗi lần lắc như vậy là 01 ván. Với quy ước cách chơi như vậy, đầu tiên T làm cái cho các người chơi đặt tiền khoảng 04-05 ván thì giao lại cho C làm Cái còn T phụ C quan sát và đổi tiền lẻ cho những người tham gia đặt tiền, trong lúc làm cái T đã 02 lần đưa tiền cho C để đưa (chung) cho những tay con thắng cược tổng số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) những người tham gia đặt tiền có Đinh Ngọc T đặt mỗi ván từ 150.000đ (Một trăm năm chục ngàn đồng) đến 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng), Hồ Trinh D đặt 100.000 (Một trăm ngàn đồng) 01 ván, Đỗ Thị H đặt 50.000đ (Năm chục ngàn đồng) 01 ván, Đỗ Thị H đặt từ 20.000đ (Hai chục ngàn đồng) đến 50.000đ (Năm chục ngàn đồng) và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch) cùng tham gia đặt tiền. Tất cả đang chơi đến khoảng 17 giờ 15 phút thì bị lực lượng Công an thị xã BL phối hợp với Công an phường AL phát hiện bắt quả tang, thu giữ các tài sản gồm:

Tại chiếu bạc:

- Số tiền 9.250.000đ (Chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), 01 điện thoại di động Nokia màu đen loại phím bấm và 01 tấm bạt nhựa có ghi chữ Tài -Xiu, kích thước (117 x 82)cm.

Trên người:

- Bùi Nguyễn Thanh T: Số tiền 7.690.000đ (Bảy triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng).

- Đinh Ngọc T Số tiền 3.950.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hồ Trinh D: Số tiền 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung GT-S5830i màu đen, loại cảm ứng.

- Đỗ Thị H: Số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu LG T300 màu đỏ đen, loại cảm ứng.

- Đỗ Thị H: Số tiền 1.470.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Vplus màu trắng, loại cảm ứng.

Sau khi lập biên bản bắt quả tang đã đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở làm việc riêng Phạm Tiến C cùng một số đối tượng tham gia đánh bạc khác đã bỏ trốn. Trên đường bỏ trốn C đã vứt bỏ các hạt xí ngầu, đĩa, nắp nhựa và số tiền khoảng 1.500.000đ. Sau đó Phạm Tiến C đã đến Cơ quan CSĐT - Công an thị xã BL đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác định số tiền thu giữ của Đinh Ngọc T chứng minh được đã dùng để đánh bạc là 3.950.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), Số tiền thu giữ của Hồ Trinh D chứng minh được đã dùng để đánh bạc là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng), Số tiền thu giữ của Đỗ Thị H chứng minh được đã dùng để

đánh bạc là 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng), Số tiền thu giữ của Đỗ Thị H chứng minh được đã dùng để đánh bạc là 270.000đ (Hai trăm bảy mươi ngàn đồng), cùng với số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc là 9.250.000đ (Chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) trong đó có phần tiền của C để lại khi bỏ chạy. Vậy tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong vụ án này là 14.620.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng).

Cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL truy tố Phạm Tiến C, Đinh Ngọc T, Hồ Trinh D, Đỗ Thị H, Đỗ Thị H và Bùi Nguyễn Thanh T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 01 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị xử phạt: Phạm Tiến C từ 05 đến 07 tháng tù; Đinh Ngọc T và Hồ Trinh D bằng thời hạn tạm giam; Đỗ Thị H, Đỗ Thị H và Bùi Nguyễn Thanh T từ 05 đến 07 triệu đồng .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Tiến C, Đinh Ngọc T, Hồ Trinh D, Đỗ Thị H, Đỗ Thị H và Bùi Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền và nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng vụ án, cũng như thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 31/3/2017, Phạm Tiến C và vợ là Bùi Nguyễn Thanh T đến nhà bạn thuộc khu vực T 19, khu phố PB, phường AL, thị xã BL chơi, vợ chồng C cùng Nguyễn Thị Hiếu, Đỗ Thị H và một số người bạn khác cùng rủ nhau đánh bạc, hình thức là chơi tài xỉu.

Quá trình đánh bạc đến 17 giờ 15 phút cùng ngày thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thị xã BL kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ trên chiếu bạc: Số tiền 9.250.000đ (Chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), 01 điện thoại di động Nokia màu đen loại phím bấm và 01 tấm bạt nhựa có ghi chữ Tài - Xỉu, kích thước (117 x 82)cm.

Trên người:

- Bùi Nguyễn Thanh T: Số tiền 7.690.000đ (Bảy triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng).

- Đinh Ngọc T Số tiền 3.950.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hồ Trinh D: Số tiền 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung GT-S5830i màu đen, loại cảm ứng.

- Đỗ Thị H: Số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu LG T300 màu đỏ đen, loại cảm ứng.

- Đỗ Thị H: Số tiền 1.470.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Vplus màu trắng, loại cảm ứng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo: C, T, D, T, H, H thừa nhận tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong vụ án này là 14.620.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng).

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, với hình thức chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền, là đồng phạm giản đơn, cùng giữ vai trò người thực hành, động cơ phạm tội là sát phạt nhau, tư lợi và mục đích là nhằm chiếm đoạt tiền bạc, tài sản của nhau, là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Đánh bạc là vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự công cộng. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng nếp sống văn hóa, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi đánh bạc với tổng số tiền 14.620.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng) của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Để quyết định hình phạt, cần phân tích vai trò và hành vi của từng bị cáo, trong vụ án này, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo C: bị cáo dùng số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) làm cái lắc cho các bị cáo khác đặt tài xỉu vào ngày 31/3/2017, khi Công an ập vào bắt quả tang, bị cáo bỏ trốn và ra đầu thú cùng ngày nên được hưởng thêm tình tiết người phạm tội đầu thú theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, ngày 10/9/2012, Tòa án nhân dân thị xã BL xử phạt 06 tháng 05 ngày tù về hành vi đánh bạc đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để làm ăn lương thiện, nay tiếp tục phạm tội, thể hiện là người không chấp hành pháp luật cần xử phạt tù mới có sức răn đe, giáo dục.

Đối với bị cáo Đinh Ngọc T dùng số tiền để đánh bạc là 3.950.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, ngày 23/3/2017 công an huyện Hớn Quản ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không hối cải, tiếp tục phạm tội, thể hiện là người không chấp hành pháp luật cần xử phạt tù mới có sức răn đe, giáo dục.

Đối với bị cáo Hồ Trinh D dùng số tiền đánh bạc là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng), phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để răn đe nên xử phạt tù nhưng mức án nhẹ hơn bị cáo Cường và Thắng.

Bị cáo T là vợ của bị cáo C bỏ ra số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để làm cái, lẽ ra khi C nói T làm cái lắc Tài – Xỉu thì T phải can ngăn nhưng vì lười lao động, muốn hưởng tư lợi, cụ thể bị cáo đã trực tiếp làm cái lắc 5 ván liên tiếp đồng thời cùng với C làm cái và trả tiền thắng thua cho các con bạc. Xét bị cáo

phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, hoàn cảnh còn con nhỏ phải chăm sóc nên xử phạt tiền cũng đủ sức răn đe và giáo dục

Đối với bị cáo H và H thực hiện hành vi ngang nhau, H đã dùng số tiền để đánh bạc là 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng), H đã dùng số tiền để đánh bạc là 270.000đ (Hai trăm bảy mươi ngàn đồng), bị cáo H có chồng Vũ Xuân L đang chấp hành án tại trại giam Tổng Lê Chân, hai bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh nuôi con còn nhỏ nên xử phạt tiền cũng đủ sức răn đe và giáo dục nhưng mức phạt tiền thấp hơn bị cáo T.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với Nguyễn Thị H và Trần Thị Tuyết N có tham gia đánh bạc nhưng đã nghỉ chơi trước khi bị bắt quả tang, không chứng minh được tại thời điểm nghỉ chơi, số tiền định lượng là bao nhiêu để khởi tố, Công an thị xã BL Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Phạm Tiến C cho rằng bà Nguyễn Ngọc L là người để các dụng cụ chơi đánh bạc tại hiện trường nhưng bà L không thừa nhận ngoài ra không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với bà L.

Ngoài ra còn có một số đối tượng khác có tham gia đánh bạc nhưng đã bỏ trốn hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Số tiền 14.620.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng) xác định là tiền dùng đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 10.040.00.000 đ (mười triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng) Cơ quan điều tra không chứng minh được các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cụ thể: Của bị cáo T 7.690.000 đ (Bảy triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng), của bị cáo D 1.150.000 đ (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng), của bị cáo H 1.200.000 (Một triệu hai trăm ngàn đồng). Tuyên trả lại cho bị cáo T, bị cáo D và bị cáo H.

Đối với đồ vật thu giữ gồm:

- 01 tấm bạt nhựa có ghi chữ Tài - Xiu, kích thước (117 x 82)cm, là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung GT-S5830i màu đen là tài sản của Hồ Trinh D; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Vplus màu trắng, thu giữ của Đỗ Thị H; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím là tài sản của Đinh Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu LG T300 màu đỏ đen, thu giữ của Đỗ Thị H không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo D; H; T; H.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Kiểm sát viên đề nghị hình phạt chưa phù hợp đối với ba bị cáo C, T, D vì phải xét xử nghiêm mới có tác dụng răn đe, cũng như phòng ngừa tội phạm, đối

với ba bị cáo T, H, H đề nghị phạt tiền phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Tiến C; Đinh Ngọc T (Đ); Hồ Trinh D; Bùi Nguyễn Thanh T(Bé H); Đỗ Thị H (K), Đỗ Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 01 Điều 248; Điều 20, Điều 33; Điều 45; Điều 53, điểm p, khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Tiến C 09 (chín) tháng tù, tính từ 31/3/2017.

- Áp dụng khoản 01 Điều 248; Điều 20, Điều 33; Điều 45; Điều 53; điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc T 07 (Bảy)tháng tù, tính từ 31/3/2017.

- Áp dụng khoản 01 Điều 248; Điều 20, Điều 33; Điều 45; Điều 53; điểm p, h, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hồ Trinh D 06 (Sáu) tháng tù, tính từ 31/3/2017.

- Áp dụng khoản 01 Điều 248; Điều 20, Điều 30; Điều 45; Điều 53; điểm p, h, khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bùi Nguyễn Thanh T 06 triệu đồng (Sáu triệu đồng)

- Áp dụng khoản 01 Điều 248; Điều 20, Điều 30; Điều 45; Điều 53; điểm p, h, khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Thị H 05 triệu đồng (Năm triệu đồng)

- Áp dụng khoản 01 Điều 248; Điều 20, Điều 30; Điều 45; Điều 53; điểm p, h, khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Thị H 05 triệu đồng (Năm triệu đồng)

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 002505 ngày 06/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BL.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 14.620.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) .

Tuyên trả cho bị cáo T 7.690.000đ (Bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), bị cáo Dũng 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo H 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bạt nhựa có ghi chữ Tài - Xiu, kích thước (117 x 82)cm.

Tuyên trả: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung GT-S5830i màu đen cho Hồ Trinh D; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Vplus màu trắng cho Đỗ Thị H; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím cho Đinh Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu LG T300 màu đỏ đen cho Đỗ Thị H.

Án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. BL;
- CQ.CSĐT CATX. BL;
- Chi cục THADS TX. BL;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thành Đức